

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: **06/2019/HNGĐ-ST**

Ngày 21/6/2019

V/v ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quang Toại.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Tấn Sinh;

2. Ông Võ Thanh Tuấn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Tương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Không có.

Vào ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 117/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992;**

Nơi cư trú: Xóm A, thôn B, xã B1, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

+ **Bị đơn:** **Anh Phạm C, sinh năm 1986;**

Nơi cư trú: Xóm T, thôn Tr, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Chị Thành và anh Cường đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tại đơn khởi kiện ghi ngày 03/5/2019 và quá trình tố tụng tại Tòa án, Chị Nguyễn Thị Th trình bày và yêu cầu như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và Anh Phạm C có tự nguyện tìm hiểu trước khi kết hôn, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Th vào ngày 23/3/2018. Vợ chồng sống chung từ tháng 3 năm 2018 đến tháng 12 năm 2018, trong thời gian sống chung xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị có con riêng nên vợ chồng không có tình cảm sâu sắc. Anh C thường xuyên

đánh bạc, không lo làm ăn và nhiều lần đánh chị. Vào ngày 16/12/2018, chị và con riêng đang ngủ trong nhà thì anh C đi đánh bạc về vô cớ đánh chị và đuổi mẹ con chị ra khỏi nhà nên chị về nhà mẹ ruột sống từ ngày 17/12/2018 đến nay. Vào ngày 19/4/2019, anh C chặn đường đánh chị giữa đường; dùng tay và chân đánh và lôi chị rơi từ trên xe xuống rớt xuống đất, khi chị nằm một chỗ thì anh bỏ đi, khi bỏ đi anh C còn đe dọa “mày đi khỏi cái đất này để tao gặp là tao giết”, hậu quả chị phải nhập viện điều trị do bị đánh (chị có cung cấp giấy ra viện ghi ngày 25/4/2019). Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên yêu cầu giải quyết ly hôn với anh C.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ tài sản: Chị Th xác định, vợ chồng không có nợ ai và không có ai nợ anh, chị.

Tại phiên tòa, Chị Nguyễn Thị Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không sửa đổi, bổ sung hay rút yêu cầu khởi kiện gì và không có tranh luận gì.

Ngoài ra, nguyên đơn không trình bày gì thêm.

Ý kiến đề nghị, lập luận của bị đơn Anh Phạm C tại bản tự khai ghi ngày 14/5/2019; biên bản hòa giải ngày 22/5/2019 và quá trình tố tụng tại Tòa án, như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm C công nhận việc tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và kết hôn như chị Th trình bày trên là đúng. Vợ chồng sống chung từ tháng 3 năm 2018 đến cuối năm 2018, trong thời gian sống chung vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn, do vào tháng 10 năm 2018 anh bị tai nạn lao động phải nghỉ việc ở nhà, vì buồn chán nên anh thường đi đánh cờ giải trí nhưng chị Th cho rằng anh thường xuyên chơi cờ bạc dẫn đến vợ chồng cãi nhau. Vì bức tức nên anh có nói chị Th viết đơn ly hôn anh sẽ ký. Sau đó, khoảng 10 ngày vợ chồng không nói chuyện, không quan tâm và chăm sóc nhau, đến ngày 16/12/2018 anh đi nhậu đến khoảng 4 đến 5 giờ sáng về nhà do bức tức trong người nên anh có đập phá đồ đạc trong nhà và nhìn thấy chị Th đã lấy túi đựng quần áo dự định bỏ nhà đi nên anh lấy túi đựng quần áo của chị ném ra ngoài và đuổi chị Th ra khỏi nhà. Ngay sau đó, chị Th điện thoại người thân đến chở về nhà mẹ đẻ sống cho đến nay. Trong thời gian chị Th về nhà mẹ đẻ sống, anh nhiều lần đến khuyên chị về sống chung nhưng chị Th xua đuổi anh, không coi anh ra gì, thách đố và xúc phạm anh. Vào ngày 19/4/2019, tình cờ anh gặp chị trên đường đi thì anh có chặn xe của chị Th lại và có dùng tay đánh 3, 4 cái vào vùng mặt của chị và nói “nếu mày muốn ly hôn thì nói ba mẹ mày đến gặp tao”.

Nay chị Th yêu cầu ly hôn nhưng anh C cho rằng vợ chồng mâu thuẫn là chuyện bình thường, anh đánh và đuổi chị Th là sai nhưng vợ chồng có thể đoàn tụ sống chung nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về nghĩa vụ tài sản: Anh C công nhận, vợ chồng không có nợ ai và không có ai nợ anh, chị.

Ngoài ra, bị đơn không trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa, anh C thừa nhận nhiều lần đánh và có hăm dọa đòi đánh, giết chị Th. Lý do vì bức xúc việc chị Th không chịu về sống chung nên anh hăm dọa vậy chứ không có ý gì. Anh C không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] *Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và ý kiến phản hồi của bị đơn:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Th và Anh Phạm C có quan hệ hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Trên cơ sở lời trình bày, ý kiến tranh luận của các bên đương sự và tài liệu, chứng cứ chị Th cung cấp là Giấy ra viện ghi ngày 25/4/2019, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để xác định được mâu thuẫn của chị Th và anh C như sau:

Chị Th và anh C thiếu sự yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, không tôn trọng danh dự của nhau. Anh C nhiều lần có hành vi đánh đập chị Th và bạo lực gia đình. Anh C đã không thực hiện đúng quy định về tình nghĩa vợ chồng theo Điều 19 và Điều 21 của Luật Hôn nhân và Gia đình như: Không tôn trọng nhau, không quan tâm, chăm sóc và chia sẻ với nhau. Theo điểm h khoản 2 Điều 5 của Luật Hôn nhân và Gia đình nghiêm cấm hành vi bạo lực gia đình nhưng anh C không tuân thủ pháp luật và có hành vi bạo lực gia đình như: Đập phá đồ đạc trong nhà, ném đồ đạc, đánh, đuổi chị Th ra khỏi nhà; đánh đập chị Th bị thương tích phải điều trị.

Tại phiên tòa, chị Th vẫn cương quyết ly hôn với anh C vì lo sợ khi sống chung sẽ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe do hành vi bạo lực gia đình của anh C thường xuyên xảy ra. Xét thấy, quan hệ vợ chồng giữa chị Th và anh C phát sinh nhiều mâu thuẫn tình trạng mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng và kéo dài nên không thể tiếp tục sống chung. Anh C có hành vi bạo lực gia đình làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của chị Th. Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu

ly hôn của chị Th, cho chị được ly hôn với anh C là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Th và Anh Phạm C không có con chung nên không xét.

[2.3] *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Th và Anh Phạm C không có tài sản chung nên không xem xét.

[2.4] *Về nghĩa vụ tài sản*: Chị Nguyễn Thị Th và Anh Phạm C đều cho rằng; anh, chị không có nợ ai và không có ai nợ anh, chị nên không xem xét.

[3] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là: 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng chị được khấu trừ xong tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng.

[4] Xét ý kiến trình bày, yêu cầu của Chị Nguyễn Thị Th phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận yêu cầu ly hôn.

[5] Xét ý kiến ý kiến của Anh Phạm C trái với nhận định trên nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 235, Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật tổ tụng Dân sự năm 2015;

Các Điều 5, Điều 19, Điều 21, Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với Anh Phạm C.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và Anh Phạm C không có con chung nên không xét.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th và Anh Phạm C không có tài sản chung nên không giải quyết.

2.4. Về nghĩa vụ tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th và Anh Phạm C đều cho rằng; anh, chị không có nợ ai và không có ai nợ anh, chị nên không giải quyết.

2.5. Về án phí và xử lý tiền tạm ứng án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là: 300.000đồng (*ba trăm*

ngàn đồng) nhưng chị được khấu trừ xong tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0002659 ngày 14/5/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2.6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Th và Anh Phạm C được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/6/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn (để theo dõi vào sổ hộ tịch);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Quang Toại

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Tấn Sinh Võ Thanh Tuấn

Lê Quang Toại

